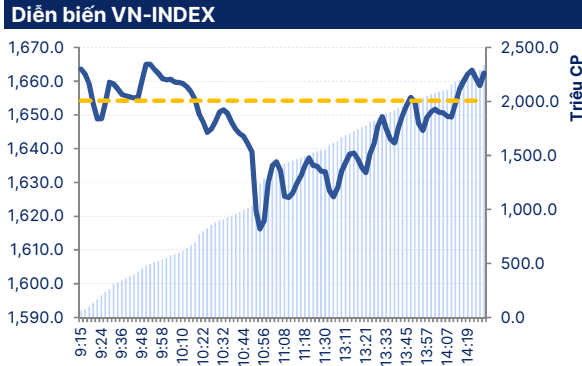


Phiên giao dịch ngày: 20/8/2025

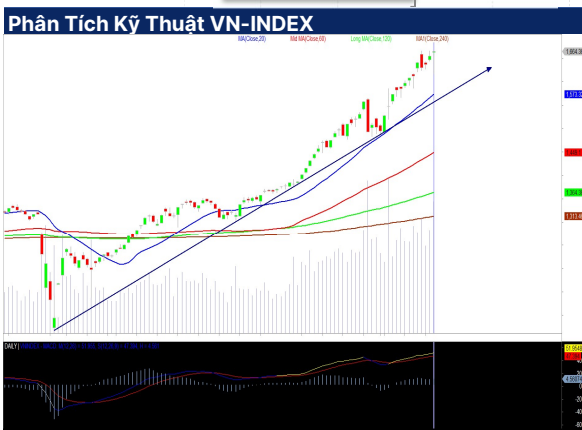
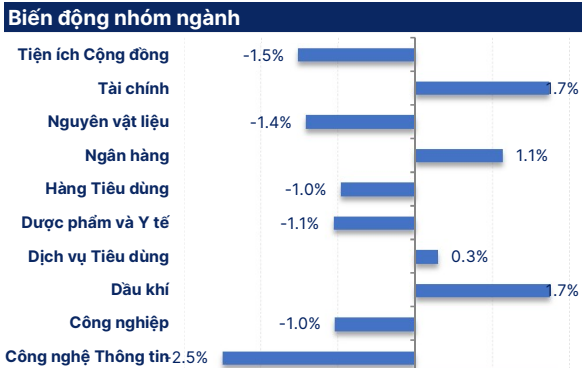
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,664.36	283.73
% Thay đổi Index	↑ 0.61%	↓ -0.95%
KLGD (CP)	2,413,947,606	220,447,665
GTGD (tỷ đồng)	68,155.72	4,992.78
% Thay đổi GTGD	24.93%	17.40%



Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

VPB -538.81 tỷ	FPT -179.76 tỷ	VND -132.10 tỷ	DXG 86.86 tỷ
SHB 206.92 tỷ	VSC 146.53 tỷ	HPG -107.85 tỷ	DGC -85.80 tỷ
VIX 202.98 tỷ	CII -143.38 tỷ	GEX -106.77 tỷ	SSI 67.23 tỷ
	MBB 142.09 tỷ	VRE -97.99 tỷ	KBC 63.74 tỷ
		BSR 90.23 tỷ	EIB
			PC1

GT Bán: -6378.70 **5942.15 : GT Mua**



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Khác với diễn biến phiên trước, thị trường đã chịu áp lực bán mạnh ngay từ đầu phiên hôm nay. Áp lực bán gia tăng mạnh đột biến trong phiên sáng, có thời điểm VN-INDEX giảm gần 40 điểm về vùng giá 1.615 điểm mới bắt đầu hồi phục trở lại. Lực cầu sau đó gia tăng tốt ở nhóm mã vốn hóa lớn, VN30 và bắt đầu hồi phục trở lại. Kết phiên VN-INDEX tăng 10,16 điểm (+0,61%) lên mức 1.664,36 điểm, kiểm định vùng giá quanh 1.665 điểm. Trong khi VN30 tăng tốt hơn 18,0 điểm (+0,99%) lên mức 1.828,46 điểm, trên vùng giá tâm lý 1.800 điểm.

Độ rộng trên HOSE nghiêng về tiêu cực, áp lực bán khá đột biến ở nhóm mã vốn hóa trung bình, nhỏ trên hầu hết các nhóm ngành, với 259 mã giảm giá. Giảm mạnh ở nhóm bất động sản, xây dựng, thép, công nghệ, viễn thông...; 83 mã tăng giá, khá nổi bật ở các mã ngân hàng, chứng khoán, bất động sản vốn hóa lớn... và 39 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường tăng mạnh, khối lượng giao dịch trên HOSE tăng 27,5% so phiên trước. Thể hiện áp lực bán khá đột biến ở nhiều mã sau giai đoạn tăng điểm mạnh. Khối ngoại vẫn bán ròng với giá trị -436,6 tỷ đồng trên HOSE trong phiên hôm nay.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411F8000 tăng 15,2 điểm (+1,99%), kết phiên 1.831,1 điểm. Chênh lệch dương 2,64 điểm so với VN30 khi sẽ đáo hạn trong phiên tiếp theo. Các kỳ hạn xa hơn VN30F2509, VN30F2512, 411G3000 chênh lệch âm mở rộng lên từ -13,26 điểm đến -30,46 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng mạnh 33,6% so với phiên trước. Cho thấy các trader gia tăng đầu cơ trong phiên, khá lạc quan ngắn hạn khi kỳ hạn 411F8000 sẽ đáo hạn ngày 21/8/2025. Xu hướng ngắn hạn của 411F8000 tăng trưởng trên hỗ trợ quanh 1.780 điểm. Khối lượng mở OI hôm nay là 46.500, và sẽ đáo hạn trong phiên tiếp theo, dịch chuyển sang kỳ hạn chính VN30F2509.

Xu hướng ngắn hạn VN-INDEX duy trì tăng trưởng trên hỗ trợ gần nhất 1.620 điểm, hỗ trợ tâm lý 1.600 điểm. VN-INDEX hướng đến vùng giá 1.650 điểm. Trong khi VN30 đang hướng đến vùng giá quanh 1.800 điểm. VN-INDEX vẫn tăng trưởng mạnh sau khi vượt đỉnh lịch sử. Tuy nhiên diễn biến cho thấy khá nhiều mã vốn hóa trung bình, nhỏ, có tính chất đầu cơ cao đã chịu áp lực bán, phân phối ngắn hạn khá mạnh sau giai đoạn tăng giá khá nóng.

Trong rất nhiều nhận định trước, chúng tôi đã cảnh báo, nhận định nhiều mã đang rủi ro tạo vùng đỉnh, áp lực bán giá cao, không hấp dẫn các vị thế đầu cơ ngắn hạn. Khuyến nghị xem xét bán các mã suy yếu. Diễn biến cho thấy, nhiều mã đang chịu áp lực phân phối ngắn hạn khá mạnh sau phiên giao dịch hưng phấn hôm qua. Chúng tôi cũng đã lưu ý nhà đầu tư nên theo dõi sát diễn biến thị trường hiện nay trong nhiều khuyến nghị trước. Sau giai đoạn tăng nóng, chịu áp lực bán mạnh, các vị thế đầu cơ ngắn hạn có thể sẽ suy giảm. Thị trường sẽ giao dịch chậm lại, thanh khoản suy giảm dần sau khi liên tiếp duy trì trên 50 ngàn tỉ đồng trong những tuần qua. Các vị thế đầu cơ, cơ cấu danh mục đầu tư nên đánh giá kỹ danh mục, xem xét bán các mã suy yếu khi cơ hội sinh lợi ngắn hạn đang dần thu hẹp.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
HDB	31.85	26-26.8	32-33	24.5	7.8	31.4%	12.8%	Theo dõi giải ngân
TPB	20.65	16-16.7	19.5-20	15	8.5	17.5%	7.0%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

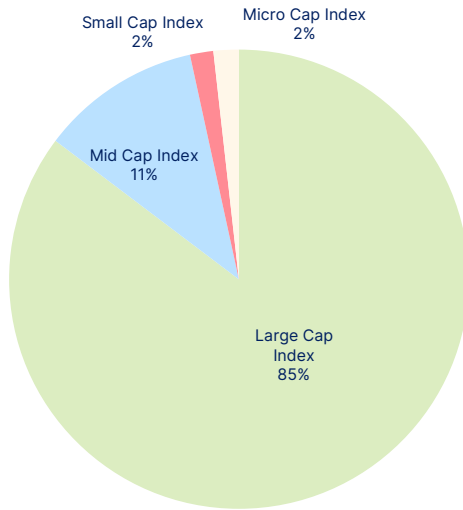
Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/04/2025	CLX	16.88	15.1	20-21	16.5	11.8%	Nắm giữ
10/6/2025	DPM	27.50	18.6	46-48	27.5	47.8%	Bán 1/2 vị thế
4/7/2025	POW	15.95	13.25	16-17	15.5	20.4%	Nắm giữ
4/8/2025	HDB	31.85	27	32-33	30.5	18.0%	Nắm giữ

TIN NỔI BẬT

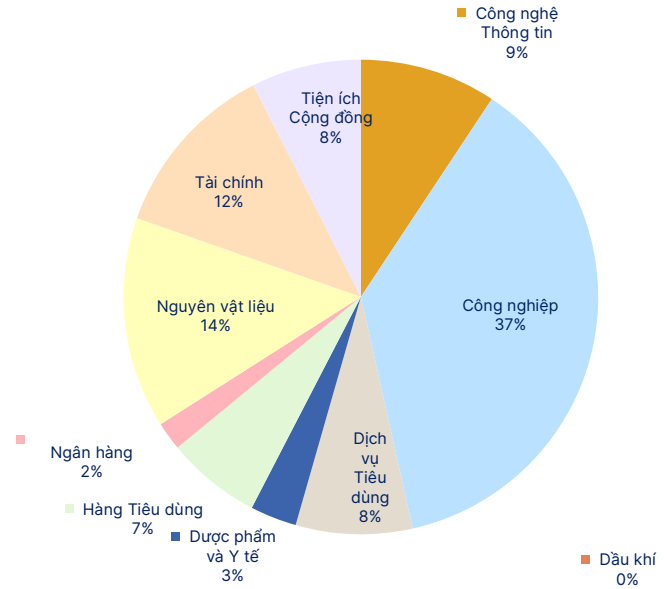
Đề xuất dùng xăng E10 từ 1-1-2026, xóa hoàn toàn xăng khoáng RON 95	Bộ Công Thương đang lấy ý kiến góp ý về Dự thảo Thông tư quy định lộ trình áp dụng tỉ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống tại Việt Nam. Theo dự thảo, xăng sinh học là các loại xăng E10, E15 và các loại xăng được pha chế, phối trộn giữa ethanol nhiên liệu vào xăng khoáng theo các tỉ lệ khác nhau. Theo đó, dự thảo quy định, kể từ ngày 1-1-2026, xăng sinh học được pha chế, phối trộn, kinh doanh để sử dụng cho phương tiện cơ giới dùng động cơ xăng trên toàn quốc là xăng E10. Từ 1-1-2031, cả nước thay thế xăng E10, chuyển sang dùng xăng E15
Mỹ tăng thuế với hơn 400 sản phẩm có chứa thép và nhôm	Trong ngày 19/08/2025, Bộ Thương mại Mỹ thông báo tăng thuế quan đối với hơn 400 sản phẩm chứa thép và nhôm, bao gồm tuabin gió, cần cầu di động, thiết bị gia dụng, máy ủi và các thiết bị hạng nặng khác. Danh sách này cũng bao gồm toa tàu hỏa, xe máy, động cơ hàng hải, đồ nội thất và hàng trăm sản phẩm khác Theo thông báo, 407 danh mục sản phẩm sẽ được bổ sung vào danh sách "sản phẩm phái sinh từ nhôm và thép". Mức thuế áp dụng là 50% đối với bất kỳ hàm lượng thép và nhôm nào có trong những sản phẩm này, cộng với mức thuế theo quốc gia đối với phần không chứa thép và nhôm. Quyết định này sẽ có hiệu lực ngay lập tức.
Quy định mới về các trường hợp được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất	Chính phủ ban hành Nghị định số 230 năm 2025 ngày 19/8 quy định các trường hợp khác được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại khoản 2 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024. Nghị định có hiệu lực từ ngày ký. Nghị định này gồm 9 điều quy định về các trường hợp khác được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại khoản 2 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024 (bao gồm cả nội dung giảm tiền thuê đất năm 2025).
Ông Trump lại chỉ trích với Chủ tịch Fed trước thềm sự kiện Jackson Hole	Tổng thống Mỹ Donald Trump một lần nữa chỉ trích Chủ tịch Fed Jerome Powell, cáo buộc ông đang "làm tổn hại" ngành nhà ở "rất nghiêm trọng" và kêu gọi Fed cắt giảm mạnh lãi suất. Tình hình lạm phát phức tạp. Trong tháng 7/2025, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng 0.2% so với tháng trước và tăng 2.7% so với cùng kỳ, không thay đổi so với tháng 6. Đáng chú ý, CPI lõi - loại trừ các yếu tố biến động như thực phẩm và năng lượng - tăng 3.1% so với cùng kỳ năm trước. Dựa trên dữ liệu này, các nhà kinh tế ước tính chỉ số giá chi tiêu tiêu dùng cá nhân (PCE) lõi tăng 0.3% so với tháng trước và tăng 3% so với cùng kỳ. PCE là thước đo lạm phát yêu thích của Fed
CII đề xuất làm tuyến đường trên cao dọc Quốc lộ 51 không sử dụng vốn Nhà nước	UBND tỉnh Đồng Nai mới đây có buổi làm việc với đại diện liên danh nhà đầu tư CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE: CII) về việc chọn phương án tài chính khi thực hiện dự án tuyến đường trên cao dọc quốc lộ 51 từ ngã tư Vũng Tàu đến nút giao đường Võ Nguyên Giáp - đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu. Theo đó, CII, đại diện liên danh, trình hồ sơ thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án. Trong đó, liên danh đề xuất phương án tài chính để triển khai thực hiện.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	536,434	17.2%	4,148	15.5	2.5
VIC	451,957	8.8%	3,580	33.0	2.8
VHM	385,686	13.6%	6,995	13.4	1.7
BID	286,823	17.0%	3,683	11.1	1.8
TCB	277,781	14.0%	3,019	13.0	1.7

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	163,967,197	18.3%	2,379	7.8	1.3
VPB	119,502,549	11.7%	2,193	15.6	1.8
HPG	104,871,621	11.5%	1,750	16.1	1.8
MBB	77,487,429	20.5%	3,046	9.3	1.8
VIB	70,456,741	17.8%	2,219	9.2	1.6

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
KBC	↑ 6.9%	6.4%	1,832	20.5	1.4
GEE	↑ 6.9%	27.5%	5,389	23.1	6.2
OGC	↑ 6.9%	7.2%	402	12.2	0.9
HAR	↑ 6.9%	1.4%	153	34.0	0.5
LPB	↑ 6.9%	23.3%	3,324	12.9	3.1

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
PET	↓ -6.9%	7.0%	1,552	26.6	1.8
EVG	↓ -6.8%	0.9%	120	91.9	0.8
NHA	↓ -6.7%	13.2%	1,461	18.9	2.4
HDG	↓ -6.6%	2.6%	522	63.7	1.6
PC1	↓ -6.5%	5.4%	1,179	26.5	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	11,493,721	18.3%	2,379	7.8	1.3
VIX	5,659,300	12.4%	1,385	26.2	3.1
MBB	5,163,274	20.5%	3,046	9.3	1.8
VSC	4,289,154	8.5%	1,148	30.5	2.6
DXG	4,121,740	1.9%	353	61.6	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
VPB	(15,489,555)	11.7%	2,193	15.6	1.8
CII	(5,720,291)	0.4%	93	281.2	1.4
VND	(5,547,051)	7.6%	993	24.9	1.9
HPG	(3,903,535)	11.5%	1,750	16.1	1.8
VRE	(3,267,400)	10.3%	1,937	15.5	1.5

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Vĩ Mô

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội Số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội

Tel: (84-24)-3818 1888

Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao Ốc Sài Gòn Metropolitan Số 235 Đồng Khởi, P. Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: (84-8)-3915 1368

Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê Đình Lý, Phường Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng

Tel: (84-511)-352 5777

Fax: (84-511)-352 5779